

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN N
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 109/2020/QĐST-HNGĐ

N, ngày 06 tháng 8 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân thụ lý số 325/2020/TLST/HNGĐ ngày 13 tháng 7 năm 2020, giữa:

- Nguyên đơn: Bà **Liêu Gia Y**, sinh năm 1982.
ĐKTT: 107/68/55 H, phường A, quận N, thành phố C.

Địa chỉ: 75B C, phường T, quận N, thành phố C.

- Bị đơn: Ông **Trần Văn H**, sinh năm 1977.

Địa chỉ: 107/68/55 H, phường A, quận N, thành phố C.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 56, điều 82 và điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 7 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 7 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông **Trần Văn H và bà **Liêu Gia Y**.**

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông **Trần Văn H** và bà **Liêu Gia Y** thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông H và bà Y thống nhất giao 02 con chung là Trần Gia K (nam); sinh ngày 28/9/2007 và Trần Thảo U (nữ); sinh ngày 15/4/2013 cho bà Y trực tiếp nuôi dưỡng. Ông H và bà Y thỏa thuận ông H cấp dưỡng nuôi con chung mỗi cháu là 750.000 đồng/tháng cho đến khi 02 con tròn 18 tuổi. Dành quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung cho ông H không ai có quyền ngăn cản.

Vì lợi ích mọi mặt của cháu Gia K và cháu Thảo U , các bên có quyền làm đơn xin thay đổi quyền nuôi con và thay đổi yêu cầu mức cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung và nợ chung: Ông H, bà Y thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét. Nếu sau này có phát sinh tranh chấp sẽ được giải quyết thành vụ án khác.

- Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Ông H, bà Y mỗi người phải chịu 75.000 đồng. Bà Y tự nguyện nộp thay cho ông H 75.000 đồng án phí hôn nhân. Ông H phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con chung là 150.000 đồng. Bà Y tự nguyện nộp thay ông H án phí cấp dưỡng nuôi con chung. Bà Y đã tạm ứng án phí hôn nhân 300.000 đồng, chuyển 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 002660 ngày 10/6/2020 thành án phí hôn nhân và án phí cấp dưỡng nuôi con chung.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân QNK;
- Nơi tiến hành ĐKKH;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

ĐỖ THỊ DIỄM TRANG